

KẾ HOẠCH

Phát triển hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh Đăk Nông giai đoạn đến năm 2020

Nhằm cụ thể công việc triển khai dự án “Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển thương mại tỉnh Đăk Nông đến năm 2015, định hướng đến năm 2020” tại Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 04/4/2011 của UBND tỉnh, đồng thời xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại của tỉnh theo hướng văn minh, hiện đại, tạo hệ thống phân phối, tiêu thụ nông sản phẩm, hàng hóa tiêu dùng, vật tư phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh Đăk Nông đến năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Nhằm cụ thể công việc triển khai dự án “Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển thương mại tỉnh Đăk Nông đến năm 2015, định hướng đến năm 2020” tại Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 04/4/2011 của UBND tỉnh.

2. Tập trung chỉ đạo, điều hành nhằm phát triển hệ thống kết cầu hạ tầng chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh.

3. Xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại của tỉnh theo hướng văn minh, hiện đại, tạo hệ thống phân phối, tiêu thụ nông sản phẩm, hàng hóa tiêu dùng, vật tư phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân, phát huy vai trò của thương mại trong việc dẫn dắt các ngành sản xuất của địa phương phát triển.

4. Bảo đảm các yếu tố thuận lợi cho các dòng lưu chuyển hàng hóa ổn định kịp thời, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu tiêu dùng của nhân dân; đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa phục vụ đời sống sản xuất và tiêu thụ nông sản phẩm của nhân dân.

5. Phân bổ cụ thể nguồn vốn đầu tư xây dựng cho từng loại chợ theo Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ, về phát triển và quản lý chợ và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003.

II. MỤC TIÊU:

1. Đến năm 2020 tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh đều có chợ kiên cố hoặc bán kiên cố đảm bảo đúng quy hoạch phát triển thương mại của tỉnh và

✓

theo đúng tiêu chuẩn Việt Nam 9211: 2012 về thiết kế chợ do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại Quyết định số 3621/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2012.

2. Từng bước đầu tư xây dựng hệ thống chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh đảm bảo các tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

3. Kiên quyết xóa bỏ chợ tạm, các điểm họp chợ không đúng quy hoạch gây mất trật tự công cộng, cảnh quan đô thị; điểm họp chợ vi phạm hành lang an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm.

4. Phấn đấu đến năm 2025, toàn tỉnh sẽ có 11 siêu thị, 03 trung tâm thương mại, 87 chợ các loại trên địa bàn tỉnh.

5. Đưa hoạt động kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh phù hợp với yêu cầu, tập quán thương mại từng địa phương và chuyển dần theo hướng kinh doanh thương mại hiện đại.

III. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN CHỢ, SIÊU THỊ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH:

1. Thực trạng về hệ thống chợ:

Tổng số chợ trên địa bàn tỉnh đến tháng 9 năm 2017 là 45 chợ được phân bổ trên 40 xã/71 xã, phường, thị trấn, gồm 35 chợ trong quy hoạch và 10 chợ nằm ngoài quy hoạch.

2. Hiện trạng về hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại:

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 01 siêu thị hạng 3 tại thị xã Gia Nghĩa, 01 trung tâm thương mại hạng 3 (đang trong giai đoạn hoàn thiện) tại huyện Đăk R'lấp, 01 khu phức hợp thương mại tại huyện Cư Jút, chưa có trung tâm hội chợ triển lãm thương mại.

3. Đánh giá chung về thực trạng phát triển chợ, siêu thị, trung tâm thương mại:

3.1. Kết quả đạt được:

- Đối với lĩnh vực đầu tư phát triển chợ: Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong thời gian qua lĩnh vực chợ cũng đã có sự phát triển đáng kể, đóng góp vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh, giải quyết việc làm, cung ứng vật tư, hàng hóa cho sản xuất và đời sống nhân dân, tiêu thụ nông sản phẩm, hình thành kênh lưu thông hàng hóa không thể thiếu trong quá trình phát triển thị trường nội địa ở địa phương. Tạo được chuyển biến từ nhận thức sản xuất tự cung tự cấp sang sản xuất hàng hóa và trao đổi hàng hóa đối với những vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc. Hình thành được hệ thống chợ tại trung tâm các cụm xã. Cơ sở vật chất chợ đã được chú trọng đầu tư (trong giai đoạn 2012-2015 đầu tư dựng mới 12 chợ, đạt 31,5% kế hoạch giai đoạn 2012-2015 đề ra), hệ thống chợ phát triển tuy chưa mạnh nhưng cũng đã đầu tư xây dựng kiên cố gần 70% số chợ hiện có, từng bước triển khai thực hiện việc chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác từ các ban quản lý, tổ quản lý

hoạt động kém hiệu quả sang doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý chợ hoạt động hiệu quả hơn.

Ngoài ra, trong thời gian qua UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản pháp luật trong lĩnh vực phát triển chợ như: Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ từ các ban quản lý, tổ quản lý hoạt động kém hiệu quả sang doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý chợ; văn bản hướng dẫn xây dựng nội quy chợ theo nội quy mẫu về chợ do Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) ban hành và quy định về xử lý vi phạm nội quy chợ;

- Trong lĩnh vực đầu tư phát triển siêu thị, trung tâm thương mại: Đã kêu gọi đầu tư được 01 siêu thị; 01 trung tâm thương mại (đang trong quá trình hoàn thiện) và tiếp tục tạo được sự quan tâm của các nhà đầu tư thực hiện khảo sát, lập dự án đầu tư siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh.

3.2. Tồn tại:

Vốn ngân sách nhà nước đầu tư phát triển chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trong thời gian qua chưa nhiều nên nguồn vốn để đầu tư phát triển hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại chủ yếu được huy động từ các thành phần kinh tế. Tuy nhiên, do đặc thù của tỉnh, khả năng huy động vốn đầu tư phát triển, kinh doanh chợ, siêu thị, trung tâm thương mại từ các thành phần kinh tế còn rất thấp, năng lực của các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực này chưa mạnh về vốn nên hầu hết các dự án đầu tư xây dựng chợ trong thời gian qua còn rất nhiều khó khăn, vướng mắc về vốn, đất đai,...dẫn đến các dự án chậm được triển khai.

Ngoài ra, việc đầu tư xây dựng chợ trong thời gian qua chưa thực hiện tốt việc tham vấn ý kiến cộng đồng trong việc xác định quy mô, vị trí nên vẫn còn một số chợ được đầu tư xây dựng nhưng hoạt động kém hiệu quả hoặc không hoạt động phải chuyển đổi công năng sử dụng và việc khiếu kiện, khiếu nại vẫn còn xảy ra. Việc thực hiện chuyển đổi chợ còn triển khai chậm, đến nay mới phê duyệt phương án chuyển đổi 01 chợ (chợ Nâm Đ’Nir, huyện Krông Nô).

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CHỢ, SIÊU THỊ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI ĐẾN NĂM 2020:

1. Triển khai Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017- 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh.

2. Tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, kinh doanh chợ cho cán bộ quản lý, kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh.

3. Tiến hành sơ kết công tác xây dựng, công tác quản lý chợ trên địa bàn tỉnh, nhằm triển khai xây dựng, sửa chữa, nâng cấp đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra.

4. Sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ, về phát triển và quản lý chợ năm 2007; báo cáo Bộ

Công Thương. Trên cơ sở đó, đề xuất Bộ Công Thương hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển và quản lý chợ.

5. Tiếp tục tổ chức triển khai quy hoạch và phổ biến các văn bản pháp luật về quản lý và phát triển chợ đến UBND các huyện, thị xã. UBND các huyện, thị xã căn cứ vào Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại tỉnh Đăk Nông đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 có trách nhiệm xác định vị trí các địa điểm xây dựng chợ và công bố công khai quy hoạch tại địa phương, tiến hành triển khai xây dựng, nâng cấp, mở rộng chợ và cân đối thu chi ngân sách để đầu tư các dự án chợ, siêu thị, trung tâm thương mại theo danh mục đính kèm

(Kèm theo Danh mục chợ, siêu thị, trung tâm thương mại dự kiến xây mới và nâng cấp).

V. NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ:

1. Vốn đầu tư phát triển chợ:

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Nguồn vốn để thực hiện việc đầu tư, phát triển chợ trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 bao gồm vốn ngân sách thông qua lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia; vận động đầu tư từ nguồn vốn ODA và vốn huy động từ các thành phần kinh tế khác.

2. Vốn đầu tư xây dựng siêu thị, trung tâm thương mại:

Chủ yếu kêu gọi doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế sử dụng vốn của doanh nghiệp để đầu tư kinh doanh, phát triển.

3. Nguyên tắc huy động vốn:

3.1. Nguyên tắc huy động vốn đầu tư xây dựng chợ:

a) Đối với số vốn 20 tỷ đồng đầu tư xây dựng các chợ thuộc khu vực thành thị (chợ phường, thị trấn):

Đối với chợ thuộc khu vực các phường, thị trấn là nơi có điều kiện phát triển kinh tế khá thuận lợi, dân cư tập trung, hiệu quả đầu tư và khả năng thu hồi vốn tương đối cao. Do đó, huy động vốn doanh nghiệp đầu tư kinh doanh nhằm thực hiện xã hội hóa trong kinh doanh, khai thác chợ ở khu vực này.

b) Đối với tổng số vốn 78 tỷ đồng đầu tư xây dựng các chợ xã tại các huyện, thị xã:

Đối với các xã thuộc thị xã Gia Nghĩa, mặc dù thuộc thành thị nhưng mật độ dân cư, trình độ phát triển khu vực này vẫn ở mức thấp, là khu vực nông thôn của đô thị; các xã tại các huyện trên địa bàn tỉnh hầu hết là các xã có điều kiện

kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, có vai trò quan trọng trong việc tiêu thụ nông sản phẩm, cung ứng hàng hóa tiêu dùng thiết yếu phục vụ đời sống và vật tư phục vụ sản xuất của nhân dân nhưng khả năng thực hiện xã hội hóa, huy động vốn doanh nghiệp đầu tư khai thác chợ tại khu vực này là rất khó khăn (do khả năng thu hồi vốn thấp, nhiều rủi ro nên không hấp dẫn nhà đầu tư). Do đó, sử dụng nguồn vốn ngân sách thông qua lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia; vận động đầu tư từ nguồn vốn ODA.

3.2. Nguyên tắc huy động vốn đầu tư phát triển siêu thị, trung tâm thương mại.

Trên cơ sở Danh mục chợ, siêu thị, trung tâm thương mại dự kiến xây mới và nâng cấp kèm theo Kế hoạch này; các chính sách khuyến khích đầu tư của tỉnh và Trung ương, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi về mặt bằng, thủ tục đầu tư để kêu gọi doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế sử dụng nguồn vốn của doanh nghiệp để đầu tư.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Công Thương:

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư lập danh mục các dự án chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh để kêu gọi đầu tư.

- Tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017- 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh.

- Tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, kinh doanh chợ cho cán bộ quản lý, kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh.

- Tiến hành sơ kết công tác xây dựng, công tác quản lý chợ trên địa bàn tỉnh, nhằm triển khai xây dựng, sửa chữa, nâng cấp đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra.

- Sơ kết đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ, về phát triển và quản lý chợ năm 2007; báo cáo Bộ Công Thương. Trên cơ sở đó, đề xuất Bộ Công Thương hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển và quản lý chợ.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Lập danh mục các dự án chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh để kêu gọi đầu tư. Thực hiện đánh giá, lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo điều kiện, năng lực để đầu tư xây dựng phát triển chợ, siêu thị, trung tâm thương mại.

3. Sở Tài chính:

Hướng dẫn cơ chế, chính sách tài chính liên quan đến đầu tư phát triển chợ, siêu thị, trung tâm thương mại cho UBND các huyện, thị xã và nhà đầu tư.

4. Sở Xây dựng:

Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân về quy hoạch quỹ đất cho việc xây dựng các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ trong các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; giới thiệu, thỏa thuận địa điểm, thẩm định quy hoạch, thiết kế xây dựng các dự án trung tâm thương mại, siêu thị, chợ theo quy định.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Trên cơ sở nhu cầu sử dụng đất để xây dựng chợ, trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh, chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã thẩm định, tham mưu UBND tỉnh quyết định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các huyện, thị xã để làm căn cứ triển khai thực hiện; tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở các chợ, trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh.

6. Công an tỉnh:

Hướng dẫn, quản lý công tác đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự đối với các dự án chợ, siêu thị, trung tâm thương mại.

7. UBND các huyện, thị xã:

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác xây dựng phát triển chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn mình quản lý theo đúng các quy định.

- Kiểm tra, xem xét sự phù hợp về quy hoạch đối với địa điểm, quy mô các dự án đầu tư xây dựng chợ, siêu thị, trung tâm thương mại.

- Lập quy hoạch sử dụng đất, dành quỹ đất để đầu tư xây dựng chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn huyện, thị xã. Hàng năm có kế hoạch bố trí ngân sách địa phương, lòng ghép vốn.

- Lập các dự án đầu tư xây dựng chợ do vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ đầu tư theo quy định. Xin ý kiến của cơ quan chuyên ngành về mặt chủ trương, địa điểm, quy mô và tiêu chuẩn xây dựng đối với dự án xây dựng chợ tại địa phương. Kêu gọi các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng phát triển chợ, siêu thị, trung tâm thương mại tại địa phương.

- Rà soát các chợ tự phát, chợ tạm để có kế hoạch đầu tư xây dựng chợ. Kiên quyết xóa bỏ các chợ tự phát, điểm tập trung mua bán không đúng theo quy hoạch, vi phạm lộ giới, ảnh hưởng giao thông, môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm; đối với các chợ không hoạt động và hoạt động kém hiệu quả cần xây dựng phương án, giải pháp vận động, kêu gọi nhân dân, thương nhân vào mua bán, kinh doanh trong chợ.

- Định kỳ hàng quý, năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình đầu tư phát triển chợ và hiệu quả hoạt động của chợ tại địa phương về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch phát triển hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh Đăk Nông đến năm 2020, yêu cầu Chánh Văn phòng UBND tỉnh; yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, KHĐT, TNMT, TC, XD;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, KTKH (U).



Trần Xuân Hải

**DANH MỤC CHỢ, SIÊU THỊ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI
DỰ KIẾN TÌNH HÌNH XÂY DỰNG MỚI VÀ NÂNG CẤP HẠ TẦNG THƯƠNG MẠI ĐẾN NĂM 2020**
(Kèm theo Kế hoạch số b1 /KH-UBND ngày 16/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông)

STT	Tên chợ	Địa điểm xây dựng	Diện tích Quy hoạch (m ²)	Hạng chợ	Tổng vốn đầu tư (Triệu đồng)	Tính chất đầu tư
I Chợ xây mới						
I.1 Thị xã Gia Nghĩa						
1	Chợ Nghĩa Trung	Phường Nghĩa Trung	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
2	Chợ Nghĩa Tân	Phường Nghĩa Tân	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
3	Chợ Nghĩa Đức	Phường Nghĩa Đức	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
4	Chợ Đăk Nia	Xã Đăk Nia	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
5	Chợ Quảng Thành	Xã Quảng Thành	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
6	Chợ Đăk R'Moan	Xã Đăk R'Moan	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
7	Chợ Nghĩa Phú	Phường Nghĩa Phú	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
I.2 Huyện Đăk R'Lấp						
1	Chợ Kiến Đức	TT Kiến Đức		1	5.000	Nâng cấp, cải tạo
2	Chợ Kiến Thành	Xã Kiến Thành	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
3	Chợ Hưng Bình	Xã Hưng Bình	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
4	Chợ Đạo Nghĩa	Xã Đạo Nghĩa	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
5	Chợ Đăk Sin	Xã Đăk Sin	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
6	Chợ Đăk Wer	Xã Đăk Wer	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
7	Chợ đầu mối	Huyện Đăk R'Lấp	5.000	2	3.500	Xây dựng mới
8	Chợ Đăk Ru	Xã Đăk Ru, huyện Đăk R'Lấp	5.000	2	3.500	Xây dựng mới
9	Chợ TT huyện Đăk R'Lấp mới	Huyện Đăk R'Lấp	5.000	2	3.500	Xây dựng mới

STT	Tên chợ	Địa điểm xây dựng	Diện tích Quy hoạch (m ²)	Hạng chợ	Tổng vốn đầu tư (Triệu đồng)	Tình chất đầu tư
I.3 Huyện Tuy Đức						
1	Chợ Đăk Ngo	Xã Đăk Ngo	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
2	Chợ Quảng Tân	Xã Quảng Tân	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
4	Chợ Quảng Tâm	Xã Quảng Tâm	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
I.4 Huyện Cư Jút						
1	Chợ thị trấn EaTling	Thị trấn EaTling	5.000	1	2.500	Nâng cấp, cải tạo
2	Chợ xã Trúc Sơn	Xã Trúc Sơn	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
3	Chợ xã Tâm Thắng	Xã Tâm Thắng	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
I.5 Huyện Krông Nô						
3	Chợ Đức Xuyên	Xã Đức Xuyên	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
4	Chợ Năm Nung	Xã Năm Nung	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
5	Chợ Quảng Phú	Xã Quảng Phú	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
6	Chợ xã Đăk Nang	Xã Đăk Nang	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
7	Chợ Buôn Choah	Xã Buôn Choah	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
8	Chợ Tân Thành	Xã Tân Thành	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
9	Chợ Nam Xuân	Xã Nam Xuân	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
I.6 Huyện Đăk Mil						
1	Chợ Xã Đức Mạnh	Xã Đức Mạnh	3.000	3	5.00	Nâng cấp, cải tạo
2	Chợ Xã Thuận An	Xã Thuận An	3.000	3	5.00	Nâng cấp, cải tạo
3	Chợ Xã Đăk Gǎn	Xã Đăk Gǎn	3.000	3	5.00	Nâng cấp, cải tạo
4	Chợ 312	Xã Đăk R'la	3.000	3	5.00	Nâng cấp, cải tạo



STT	Tên chợ	Địa điểm xây dựng	Diện tích Quy hoạch (m ²)	Hạng chợ	Tổng vốn đầu tư (Triệu đồng)	Tính chất đầu tư
5	Chợ Đăk Lao	Xã Đăk Lao	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
6	Chợ xã Đăk N'ldrót	Xã Đăk N'ldrót	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
7	Chợ xã Long Sơn	Xã Long Sơn	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
I.7 Huyện Đăk G'long						
1	Chợ xã Đăk Ha	Xã Đăk Ha	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
2	Chợ xã Đăk P'lao	Xã Đăk P'lao	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
3	Chợ xã Đăk Som	Xã Đăk Som	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
4	Chợ xã Quang Hòa	Xã Quang Hòa	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
I.8 Huyện Đăk Song						
1	Chợ xã Thuận Hạnh	Xã Thuận Hạnh	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
2	Chợ xã Thuận Hà	Xã Thuận Hà	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
3	Chợ xã Nam Bình	Xã Nam Bình	3.000	3	2.500	Xây dựng mới
II Trung tâm thương mại, siêu thị						
Stt	Địa điểm xây dựng TTTM, siêu thị	Địa điểm xây dựng	Diện tích Quy hoạch (m ²)	Hạng TTTM, siêu thị	Tổng vốn đầu tư (Triệu đồng)	Tính chất đầu tư
1	Trung tâm thương mại	Thị xã Gia Nghĩa	30.000	II	150	Xây dựng mới
2	Siêu thị	Thị xã Gia Nghĩa	2.000	II	40	Xây dựng mới
3	Siêu thị	Huyện Cư Jút	700	III	20	Xây dựng mới
4	Siêu thị	Huyện Đăk Mil	700	III	20	Xây dựng mới
5	Siêu thị	Huyện Đăk R'láp	700	III	20	Xây dựng mới
6	Siêu thị	Trung tâm xã Nhân Cơ	700	III	20	Xây dựng mới

STT	Tên chợ	Địa điểm xây dựng	Diện tích Quy hoạch (m ²)	Hạng chợ	Tổng vốn đầu tư (Triệu đồng)	Tính chất đầu tư
7	Siêu thị	Huyện Đăk Song	700	III	20	Xây dựng mới
8	Siêu thị	Huyện Đăk G'lông	700	III	20	Xây dựng mới
9	Siêu thị	Huyện Tuy Đức	700	III	20	Xây dựng mới
10	Siêu thị	Huyện Krông Nô	700	III	20	Xây dựng mới
11	Siêu thị	Cửa khẩu Đăk Per, huyện Đăk Mil	2.000	II	100	Xây dựng mới
12	Siêu thị	Cửa khẩu Bu Prang, huyện Tuy Đức	2.000	II	100	Xây dựng mới

4